

**BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP**  
(Tính tới thời điểm ngày 05 tháng 12 năm 2024)

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Người kê khai tài sản, thu nhập**

- Họ và tên: Đinh Thị Sen, Ngày tháng năm sinh: 05/12/1978
- Chức vụ/chức danh công tác: Phó bí thư Chi bộ, Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn cơ sở.
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường THPT Nguyễn Du huyện Đắk Mil.
- Nơi thường trú: Khối 10, thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân<sup>(3)</sup>: 004178000153, nơi cấp: Công an Đắk Nông.

**2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập**

- Họ và tên: Nguyễn Xuân Long, Ngày tháng năm sinh: 09/09/1979
- Nghề nghiệp: giáo viên, chức vụ: Phó giám đốc
- Nơi làm việc<sup>(4)</sup>: Trung Tâm GDTX huyện Đắk Mil tỉnh Đắk Nông
- Nơi thường trú: Khối 10 thị trấn Đắk Mil huyện Đắk Mil tỉnh Đắk Nông
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 245199628 ngày cấp 16/8/2018, nơi cấp: Công an Đắk Nông

**3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)**

**3.1. Con thứ nhất:**

- Họ và tên: Nguyễn Đình Long Khánh
- Ngày tháng năm sinh: 27/02/2004
- Hộ khẩu thường trú: Khối 10 thị trấn Đắk Mil huyện Đắk Mil tỉnh Đắk Nông
- Chỗ ở hiện tại: 70 Đinh Tiên Hoàng TT Đắk Mil- Đắk Mil – Đắk Nông
- Số căn cước công dân: 067204000946 ngày cấp: 15/4/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát.

**3.2. Con thứ hai (trở lên):**

- Họ và tên: Nguyễn Quang Vinh
- Ngày tháng năm sinh: 22/10/2014
- Hộ khẩu thường trú: Khối 10 thị trấn Đắk Mil huyện Đắk Mil tỉnh Đắk Nông
- Chỗ ở hiện tại: 70 Đinh Tiên Hoàng TT Đắk Mil- Đắk Mil – Đắk Nông

**II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN<sup>(5)</sup>**

**1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất<sup>(6)</sup>:**



1.1. Đất ở<sup>(7)</sup>:

1.1.1. Thừa thừa nhất:

- + Địa chỉ: Địa chỉ tại: 70 Đinh Tiên Hoàng TT Đăk Mil- Đăk Mil – Đăk Nông
- + Diện tích: 360 m<sup>2</sup> (Trong đó có 50m<sup>2</sup> thổ cư và 310m<sup>2</sup> đất nông nghiệp)
- + Giá trị: 1200 000 000 đ
- + Giấy chứng nhận quyền sử dụng: S10276

1.2. Các loại đất khác<sup>(13)</sup>:

- + Địa chỉ: Thôn Đăk Quang, xã Đăk Lao, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông
- + Diện tích: 7125 m<sup>2</sup>
- + Giá trị: 150 000 000 đ
- + Giấy chứng nhận quyền sử dụng: 000940

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thừa nhất:

- Địa chỉ: 70 Đinh Tiên Hoàng TT Đăk Mil- Đăk Mil – Đăk Nông
- + Loại nhà: Xây Cấp công trình: cấp 4
- + Diện tích xây dựng: 120 m<sup>2</sup>
- + Giá trị: 300 000 000 đ
- + Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Do UBND huyện Đăk Mil cấp số S 10276

2.2. Công trình xây dựng khác<sup>(16)</sup>: K

3. Tài sản khác gắn liền với đất<sup>(17)</sup>: K

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: K

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên<sup>(20)</sup>. K

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên<sup>(21)</sup>.K

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):K

6.2. Trái phiếu:K

6.3. Vốn góp<sup>(22)</sup>:K

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác<sup>(23)</sup>: K

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:K

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)<sup>(24)</sup>:K

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản



khác)<sup>(25)</sup>:K

8. Tài sản ở nước ngoài<sup>(26)</sup>:K

9. Tài khoản ở nước ngoài<sup>(27)</sup>: K

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai<sup>(28)</sup>: 514.400.000

- Tổng thu nhập của người kê khai: 266.000.000

- Tổng thu nhập của chồng: 248.400.000

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: K


- Tổng các khoản thu nhập chung: K

**III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM<sup>(29)</sup> (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):**


Loại tài sản, thu nhập	Tăng <sup>(30)</sup> /giảm <sup>(31)</sup>		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác: + 2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác 3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu			

<p>6.2. Trái phiếu</p> <p>6.3. Vốn góp</p> <p>6.4. Các loại giấy tờ có giá khác</p> <p>7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:</p> <p>7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).</p> <p>7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).</p> <p>8. Tài sản ở nước ngoài.</p> <p>9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai<sup>(32)</sup>.</p>	<p>01 xe máy</p>	<p>69.000.000</p>	<p>Mua tiết kiệm từ nguồn lương</p>
		<p>514.400.000</p>	<p>Thu nhập từ lương phụ cấp và tiền % từ nguồn dạy thêm, học thêm, truy lĩnh nâng lương.</p>

Đăk Mil, ngày 12 tháng 12 năm 2024  
**NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI**  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

  
Lê Anh Tuấn  
(Hiệu trưởng)

Đăk Mil, ngày 05 tháng 12 năm 2024  
**NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN**

  
Đinh Thị Sơn